

Số: 190/2024/QĐST- HNGĐ

Bình Đại, ngày 19 tháng 6 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 72/2024/TLST – HNGĐ ngày 26 tháng 02 năm 2024, giữa:

Nguyên đơn: **Trần Nguyễn Ngọc T**, sinh năm 1988.

Địa chỉ: ấp LQ, xã LĐ, huyện BĐ, tỉnh BT.

Bị đơn: **Võ Minh H**, sinh năm 1978.

Địa chỉ: ấp LQ, xã LĐ, huyện BĐ, tỉnh BT.

Căn cứ vào các điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84, 107, 116 và 119 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 6 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 6 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Nguyễn Ngọc T với anh Võ Minh H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Nguyễn Ngọc T với anh Võ Minh H thuận tình ly hôn.

- Về nuôi con chung: Chị Trần Nguyễn Ngọc T được trực tiếp nuôi 02 con chung là Võ Thị Ngọc V, sinh ngày 20/01/2007 và Võ Thị Minh H, sinh ngày 01/3/2012, sự thỏa thuận này phù hợp nguyện vọng của cháu V và cháu H.

Ghi nhận sự tự nguyện của chị Trần Nguyễn Ngọc T không yêu cầu anh Võ Minh H cấp dưỡng nuôi các con chung.

Anh Hải không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con mà không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84, Điều 116 và Điều 119 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và quyết định việc cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Hai bên tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không xem xét, giải quyết.

- Về nợ chung: Hai bên khai không có, nên không xem xét, giải quyết.

- Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Trần Nguyễn Ngọc T tự nguyện chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị T đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0003358 ngày 20 tháng 02 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre. Như vậy, chị Trần Nguyễn Ngọc T được hoàn lại số tiền chênh lệch còn lại là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre (Phòng KTNV và THA);
- VKSND huyện Bình Đại;
- Chi cục THADS huyện Bình Đại;
- UBND xã Long Định
(số 34 ngày 16/8/2006);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Phạm Văn Tháo